

TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Vinh, tháng 03 năm 2021

Số: 01 TB/VNECO4 - HĐQT

Vinh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi quý cổ đông:

Địa chỉ liên hệ.....

Số CMND/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN.....

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO4 trân trọng kính mời Quý cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Thời gian: 07 h 30 phút ngày 22 tháng 04 năm 2021

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4; 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - Phường Đông Vinh - T.P Vinh - Tỉnh Nghệ An.

Nội dung chương trình họp Đại hội:

1-Báo cáo kết quả SXKD năm 2020; Kế hoạch SXKD năm 2021;

2-Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2020;

3-Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.

4-Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

5-Mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, BKS và Thư ký Công ty năm 2021.

7- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và kiểm toán Báo cáo TC Công ty năm 2021;

8- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Tài liệu họp Đại hội: Công bố tại Website : vneco4.com.vn

Thành phần tham dự họp Đại hội:

+ Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 theo Danh sách chốt của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày 26/02/2021;

+ Trường hợp không thể tham dự họp ĐHĐCĐ, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT, trưởng ban kiểm soát và cá nhân có tên (có danh sách kèm theo) tham dự bằng văn bản. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

+ Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo giấy CMND/Hộ chiếu/GCNDKDN (Bản gốc) để làm thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự họp;

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đúng theo chương trình, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền dự họp gửi về Công ty theo đường bưu điện hoặc Fax: (0238)3853433 hoặc gửi qua email: congtyve4@gmail.com hoặc địa chỉ: Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 số 197 - Đường Nguyễn Trường Tộ - P.Đông Vinh-TP. Vinh - T.Nghệ An trước ngày 20 tháng 04 năm 2021.

Trân trọng kính mời!



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

Địa chỉ: 197- đường Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vĩnh, Tp. Vinh - tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0238 3531065; Fax: 02383 853433; Email: vneco4.com.vn

GIẤY ĐĂNG KÝ

THAM DỰ / ỦY QUYỀN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi : Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO4.

Họ tên cổ đông:

Họ tên người đại diện (cổ đông pháp nhân).....

Chức vụ tại tổ chức:.....

Số CMND/Hộ chiếu/GCNDKDN: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:.....

Tổng số cổ phần sở hữu (*):.....cổ phần

Tôi xác nhận việc tham giữ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, như sau:

1. Trực tiếp tham giữ: (Vui lòng đánh dấu (X) vào ô)

2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:.....

Họ và tên:.....

Số CMND/Hộ chiếu/GĐKĐKDN.....Cấp ngày.....Tại.....

Hoặc ủy quyền: Một trong các thành viên HĐQT hoặc Trưởng Ban kiểm soát (Vui lòng đánh dấu (x) vào Thành viên mà Quý cổ đông ủy quyền):

Ông Trần Văn Huy, Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Ngọc Ân, TV HĐQT

Ông Hồ Hữu Phước, TV HĐQT Ông Nguyễn Văn Bốn, TV HĐQT

Ông Nguyễn Thế Tam, TV HĐQT Ông Nguyễn Thế Hùng, Trưởng BKS

+ Bên nhận ủy quyền đại diện cho bên ủy quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4, với tư cách là đại diện cho tất cả các cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu.

+ Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và quy định hiện hành của Pháp luật.

....., ngày tháng năm 2021

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (*) Số lượng cổ phần sở hữu của Cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán, tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo thông báo của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam

- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho 01 người



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian khai mạc vào lúc 07-giờ phút ngày 22 tháng 4 năm 2021.

TT	Nội dung
1	Tuyên bố lý do, báo cáo số lượng cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp ĐHĐCĐ.giới thiệu đại biểu và chủ tọa ;
2	Thông qua chương trình họp: Giới thiệu Thư ký; bầu ban kiểm phiếu;
3	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020; Kế hoạch SXKD năm 2021
4	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020
5	Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2020
6	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.
7	-Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tài chính Công ty năm 2021; - Tờ trình về mức thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 - Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
8	Thảo luận thông qua các báo cáo, nội dung của các tờ trình và biểu quyết
9	Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
10	Bê mạc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021



**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**
Cuộc họp tiến hành vào ngày 22 tháng 04 năm 2021

Nội dung	Người thực hiện
Khai mạc cuộc họp	
1. Tuyên bố lý do, báo cáo số lượng cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp ĐHĐCD, giới thiệu đại biểu và chủ tọa.	Nguyễn Ngọc Ân
2. Thông qua chương trình họp, giới thiệu Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu.	Chủ tọa : Trần Văn Huy
3. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021.	Nguyễn Ngọc Ân
4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020.	Hồ Hữu Phước
5. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2020	Nguyễn Thế Tam
6. Báo cáo của BKS năm 2020.	Nguyễn Thế Hùng
7. Tờ trình đề đại hội thông qua gồm: - Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tài chính Công ty năm 2021. - Mức thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2021. - Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và phương án phát hành cổ phiếu.	Nguyễn Thế Tam
8. Thảo luận thông qua : - Báo cáo kết quả SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020. - Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2020 - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tài chính Công ty năm 2021; - Tờ trình về mức thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 - Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.	Chủ tọa : Trần Văn Huy
9. Thông qua nghị quyết của cuộc họp. - Thư ký đọc dự thảo Nghị quyết - Biểu quyết thông qua Nghị quyết	Thư ký Đại hội Chủ tọa : Trần Văn Huy
10. Bế mạc cuộc họp	BTC- Nguyễn Ngọc Ân

TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4



BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

Vinh, tháng 03 năm 2021

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. Đặc điểm chung

Kính thưa quý vị đại biểu. Năm 2020 là một năm đầy khó khăn thách thức:

- Cả đất nước chúng ta phải gồng mình chống đại dịch CPVID-19 bùng nổ hai giai đoạn, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của bộ chính trị toàn đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết một lòng đặt nhiệm vụ chống dịch như chống giặc và đặc biệt cả hệ thống chính trị đã vào cuộc chỉ đạo và thực hiện quyết liệt các biện pháp chống dịch và đã dập tắt nhanh chóng hai ổ dịch nghiêm trọng lây lan trong cộng đồng và đã thành công lớn được tổ chức thế giới WTO đánh giá cao đồng thời tạo ra niềm tin cho các nhà đầu tư các nước trên thế giới hướng về đất nước Việt Nam tạo nên nền tảng thu hút nhà đầu tư vào Việt Nam. Từ đó đất nước ta là một đất nước được xếp nhóm hàng đầu về chống dịch COVID-19 và cũng là một nước được xếp nhóm đầu về sự phát triển tăng trưởng kinh tế trong điều kiện chống dịch ở khu vực châu Á. Ngoài ảnh hưởng đại dịch COVID-19 đất nước ta đã chịu ảnh hưởng rất lớn về thiên tai bão lụt hoành hoành tại khu vực miền Trung đã cướp đi hàng trăm sinh mạng, và tàn phá hàng vạn ngôi nhà, của cải vật chất, là một năm quá thiệt hại to lớn chưa từng có ở khu vực miền Trung.

- Về cơ cấu tổ chức nhân sự: Năm 2020 tại Công ty CPXD điện VNECO4. Có sự thay đổi về nhân sự, Ngày 17/3/2020, đ/c Hồ Hữu Phước được điều động về bổ nhiệm Giám đốc Công ty thay thế cho đ/c Nguyễn Thế Hùng, đ/c Phạm Văn Tạo xin thôi giữ chức phó Giám đốc.

- Về năng lực đấu thầu tìm kiếm việc làm: Đến đầu năm 2020 một số đồng chí kỹ sư điện đã xin chuyển chuyên công tác, các công trình kinh nghiệm chưa đáp ứng yêu cầu của các chủ đầu tư, hay nói cách khác về năng lực đấu thầu của Công ty CPXD điện VNECO4 tụt hậu nhiều không đáp ứng điều kiện để tham gia đấu thầu cho các dự án có giá trị > 10 tỷ.

- Về khó khăn chung của ngành xây lắp điện các dự án đầu tư xây dựng mới các công trình điện không nhiều; hoặc có thì điều kiện, yêu cầu quá cao so với năng lực của các doanh nghiệp xây dựng vừa và nhỏ làm cho các nhà thầu thiếu việc làm trầm trọng, công tác đấu thầu có tính cạnh tranh gay gắt và đặc biệt về đơn giá, định mức ngành điện đã thay đổi theo chế độ đơn giá mới.

Trước những khó khăn thách thức nêu trên tập thể Ban điều hành công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO4 đã đoàn kết một lòng, vạch ra đường lối hoạch định chiến lược cấp bách đồng thời triển khai ngay nhiệm vụ chiến lược đã không ngại khó, ngại khổ, cho dù thách thức khó khăn đến đâu, Ban lãnh đạo công ty đã đi sâu, đi sát để tiếp cận các thị trường ngành xây lắp điện không ngoài mục đích tìm kiếm đủ việc làm theo chiều hướng phát triển đột biến, đã có những đồng chí lãnh đạo dám chịu cả những nguy hiểm dám đi vào những vùng đang có dịch COVID-19 (TP Hà Nội) để tham gia đấu thầu tìm kiếm việc làm và cuối cùng đã dành được những thắng lợi to lớn mang tính đột biến đối với Công ty CPXD điện VNECO4 mà từ trước đến nay về công tác tìm kiếm việc làm chưa nghĩ tới



Đặc biệt năm 2020, Công ty đạt được các chỉ tiêu sau:

1. Về công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm: Trúng thầu 6 gói thầu với tổng giá trị: 84.933.229.985 đồng, cụ thể các gói thầu sau đây:
 - Gói 2: Xây lắp đường dây 110kV- Dự án: Đường dây 110kV từ TBA 220kV Lưu Xá – TBA 110kV Gang Thép với giá trị: 12.486.957.269 đồng.
 - Gói thầu 21TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lắc các đường dây 500kV với giá trị: 8.950.554.154 đồng
 - Gói thầu 22TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lắc và xử lý khoảng cách pha - đất các đường dây 220kV với giá trị: 6.798.470.563 đồng.
 - Gói thầu số 04: Thi công xây lắp trạm biến áp 110kV và nhánh rẽ Lào Cai 2 với giá trị: 15.876.643.582 đồng.
 - Gói thầu số 31TC.SCL2020: Sửa chữa tường rào và chống ngập úng - Trạm biến áp 220kV Vinh với giá trị: 5.366.753.714 đồng.
 - "Công trình: Nhà máy điện gió Phong Liễu - Hạng mục: Cung cấp Vật tư, Thi công xây dựng và lắp đặt ĐZ 35kV" với giá trị: 35.453.850.702 đồng.
2. Về công tác khai thác mặt bằng: Đến nay công ty đã cho thuê hết diện tích mặt bằng hiện có cụ thể như sau:
 - Cho thuê 5 gian làm việc tại tầng 1 nhà điều hành công ty đã ký hợp đồng với công ty Bảo Châu.
 - Cho thuê 1200m² để làm nhà xưởng đang làm thủ tục để ký hợp đồng với công ty Bảo Châu.
 - Xây dựng hoàn thành sân bóng đá cỏ nhân tạo đã đưa vào vận hành khai thác.
 - Đang trình thủ tục và chuẩn bị triển khai dự án điện mặt trời trong khuôn viên Công ty với mục đích mặt bằng trên các mái nhà sẵn có.

II. Tình hình sản xuất kinh doanh

A. Một số kết quả đạt được trong năm 2020:

1. Tổ chức thi công các công trình điện:

- Khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2019 sang 7,58 tỷ.
- Năm 2020 Công ty triển khai thi công hoàn thành đóng điện bàn giao các công trình như sau: Gói 21TC.SCL2020, gói thầu 22TC.SCL2020, gói thầu 31TC.SCL2020, ĐZ110kV Hà Đông - Sơn Tây mạch 1 đóng điện giai đoạn cuối và ĐZ110kV Hà Đông - Sơn Tây mạch 2.
 - Thi công khối lượng hoàn thành, Treo dây mạch 2 ĐZ110kv Quỳnh Lưu - Diễn Châu - Cửa Lò - Hưng Đông: đào đục xong các vị trí móng 19; 20; 21 và 22.
 - ĐZ500kV đầu nối NMĐ Nghi Sơn 2 vào hệ thống điện Quốc gia thi công hoàn thành lắp dựng cột các VT 24; 25; 36 và rải căng dây lấy độ vọng hoàn chỉnh khoảng néo 27-29 và KN 38-43.
 - ĐZ220kv Hải Dương – Phố Nối: Thi công hoàn phần móng các vị 84; 85 và 86.
 - ĐZ500kv Quảng Trạch – Dốc Sỏi - Lô 9.9: Lắp dựng cột hoàn thành 24 vị trí.
 - Gói 2: Xây lắp đường dây 110kV- Dự án: Đường dây 110kV từ TBA 220kV Lưu Xá – TBA 110kV Gang Thép thi công hoàn thành các vị trí móng số 7; 8 và 9.

- Nhà máy điện gió Phong Liệt - Hạng mục: Cung cấp Vật tư, Thi công xây dựng và lắp đặt ĐZ 35kV. Thi công hoàn thành phần lắp đặt ống HDPE, tiếp địa dưới đáy móng tua bị 2; 9; 10; 11; 12. Thi công hệ thống lưới tiếp địa tua bin hoàn thành tua bin 12.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế trong năm 2020.

T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh TH 2020/KH2020 (%)
T					
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr. đ	51.366	41.794	81,37
	<i>Xây lắp</i>	<i>Tr. đ</i>	<i>50.0</i>	<i>40.174</i>	<i>80,35</i>
	<i>Sản xuất công nghiệp</i>	<i>Tr. đ</i>			
	<i>Doanh thu kinh doanh khác</i>	<i>Tr. đ</i>	<i>1.366</i>	<i>1.620</i>	<i>118,59</i>
2	Nộp ngân sách	Tr. đ	3.381	1.494	44,19
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	1.650	268	16,24
a	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	16,05	2,61	16,24
b	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT và thu nhập	%	3,21	0,64	19,96
4	Thu nhập BQ đ/người/tháng	đ/ng/th	7.800.000	9.060.000.	116,15
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (<i>dự kiến</i>)	%	10	0	

B. Đánh giá các mặt công tác điều hành :

Nhìn chung năm 2020, Công ty đã vượt qua khó khăn, công tác quản lý điều hành đã có nhiều đổi mới, đã đóng điện được nhiều công trình theo tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư và đặc biệt về công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm đạt được kết quả thắng thầu tăng đột biến mà lịch sử Công ty từ trước tới nay chưa đạt được.

1. Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm:

Năm 2020 Công ty đã tham gia vào thị trường Công ty Truyền tải điện 1 tham gia đấu thầu các dự án sửa chữa lớn năm 2020, Ban QLDA lưới điện, Công ty cổ phần Long Việt và Trúng thầu 6 gói thầu với giá trị: 84.933.229.985 đồng theo các số liệu cụ thể nêu trên.

2. Công tác kỹ thuật, an toàn lao động trong thi công:

- Năm 2020 Công ty đã tổ chức học tập, thi sát hạch kỹ thuật an toàn bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ và tổ chức học tập sát hạch kiểm tra kiến thức để cấp thẻ an toàn và thẻ trèo cao cho toàn thể người lao động tham gia trên các công trình. Công nhân Công ty làm việc được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.

3. Công tác lập hồ sơ kỹ thuật, nghiệm thu công trình:

Nhờ sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng ban nên đã hoàn thành cơ bản về công tác nghiệm thu phục vụ cho công tác lên phiếu giá và thu hồi vốn.

4. Công tác tổ chức, lao động và tiền lương:

- Công ty đã tiếp tục thực hiện cơ chế giao khoán tiền lương, đồng thời với việc giao nhiệm vụ kế hoạch cho các tổ sản xuất. Việc thanh toán và trả tiền lương được thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

5. Công tác tài chính- kế toán.

- Chi trả cổ tức : Thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 đúng thời hạn theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Công tác thanh toán vốn: Trong năm 2020 công tác thu vốn do ảnh hưởng lớn về đại dịch COVID-19 và thiên tai bão lụt nên sản lượng, doanh thu trong 9 tháng đầu năm hầu như bị tê liệt chỉ đạt được hơn 9 tỷ đồng và tập trung dồn vào cuối năm nên việc triển khai nghiệm thu lên phiếu giá thu hồi vốn cuối năm cũng bị động hầu hết chốt giá trị doanh thu năm còn đang phải hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu chất lượng kỹ thuật, phải quyết liệt để giải quyết tiền về trước tết nguyên đán.

- Công tác báo cáo, và thực hiện nộp ngân sách nhà nước và BHXH: Công ty đã tổ chức tốt công tác quản lý tài chính, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước trong việc nộp các loại thuế, các loại bảo hiểm, chấp hành nghiêm túc chế độ hạch toán kế toán, thực hiện tốt Báo cáo tài chính, thống kê theo luật định. Báo cáo tài chính, báo cáo thống kê được lập, gửi và công bố thông tin đầy đủ kịp thời cho các cơ quan chức năng và trên thị trường chứng khoán.

III. Một số tồn tại:

1. Công tác quản lý kế hoạch : Tình trạng báo cáo chưa kịp thời, chưa đầy đủ, chính xác của một số tổ phần nào ảnh hưởng đến việc chỉ đạo, điều hành SXKD và giao khoán triển khai còn chậm.

2. Công tác lập và quản lý hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật : Chưa đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư và kế hoạch của Công ty cần phải đôn đốc, kiểm tra giám sát cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ được giao phụ trách lập và quản lý hồ sơ.

3. Công tác quản lý an toàn trong thi công: Một số cá nhân đã thực hiện chưa tốt để xảy ra một số vụ tai nạn nhỏ làm ảnh hưởng đến sức khỏe cá nhân, làm tổn thất tài chính và mất điểm thi đua cho đơn vị, việc này cần phải nghiêm túc hơn nữa để giảm thiểu về rủi ro tai nạn không đáng tiếc trong năm tới và các năm tiếp theo.

4. Công tác kế toán tài chính : Cần phải tập trung đi sâu, đi sát để bám sát với kế hoạch vốn của các chủ đầu tư nhằm thanh toán vốn kịp thời từ đó đáp ứng hơn nữa vốn lưu động phục vụ SXKD.

5. Công tác tổ chức sản xuất : Chưa thực sự chỉ đạo quyết liệt làm ảnh hưởng tiến độ thi công công trình.

6. Công tác quản lý vật tư : Cần quan tâm làm tốt hơn nữa trong công tác quản lý vật tư thu hồi từ công trình cải tạo sửa chữa lớn.

7. Công tác quản lý xe máy thi công: Cần phải nghiêm túc thực hiện theo nhật trình xe máy áp dụng theo định mức nhiên liệu qui định.

PHẦN THỨ II PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021

A. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi :

- Khối lượng chuyển tiếp từ cuối năm 2020 như : ĐZ500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi ; ĐZ110kv đấu nối từ TBA220kv – TBA 110kv Gang thép; - Gói thầu 21TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lắc các đường dây 500kV; - Gói thầu số 04: Thi công xây lắp trạm biến áp 110kV và nhánh rẽ Lào Cai 2; Công trình: Nhà máy điện gió Phong Liệt - Hạng mục: Cung cấp Vật tư, Thi công xây dựng và lắp đặt ĐZ 35kV với tổng giá trị 54.945.080.108 đồng.

- Công ty là một trong những đơn vị có năng lực về nhận lực lao động lành nghề và có đội ngũ quản lý nghiệp vụ đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư.

- Đã tiếp cận được các chủ đầu tư có các dự án vừa và nhỏ phù hợp với năng lực đấu thầu cạnh tranh của đơn vị cụ thể tại Công ty Truyền tải điện 1 và Công ty cổ phần Long Việt, ban QLDA lưới điện miền bắc, miền trung và Ban QL phát triển điện lực...

2. Khó khăn :

- Năm 2021 còn khó khăn về thị trường việc làm, tại các chủ đầu tư số dự án nhỏ và vừa phù hợp với năng lực đấu thầu của đơn vị không nhiều, chế độ đơn giá, định mức giảm thấp, vướng mắc về đền bù càng ngày càng phức tạp trái ngược với nhu cầu thu nhập của người lao động càng ngày càng đòi hỏi cao nên dẫn đến điều hành tổ chức thi công quá khó khăn và hiệu quả kinh tế không cao và đặc biệt đại dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp khó lường.

- Hiện tại năng lực đấu thầu của công ty đã có sự cải thiện dần, nhưng cần phải quan tâm nhiều hơn nữa về công tác tuyển dụng nhân sự và đặc biệt là đối với lực lượng kỹ sư điện và kỹ sư xây dựng có đầy đủ chứng chỉ, kinh nghiệm để đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư để tham gia đấu thầu tìm kiếm việc làm.

- Về nhân sự đối với cán bộ kỹ thuật có đầy đủ chứng chỉ đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư. Hiện tại Công ty chưa đủ số lượng hoặc có cũng là các đồng chí mới ra trường chưa đủ thời gian để cấp chứng chỉ, lý do mức thu nhập và điều kiện làm việc nay đây, mai đó chưa đảm bảo theo yêu cầu cho kỹ sư nên khó khăn cho công tác tuyển dụng và giữ nhân lực.

- Về ngành nghề kinh doanh của công ty là độc canh, chỉ duy nhất là lĩnh vực xây lắp điện nên khi khó khăn sẽ bị động.

B. Những chỉ tiêu chủ yếu của năm 2021.

Năm 2021 Công ty phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

T T	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện 2020	KH năm 2021	Tỷ lệ KH 2021/TH 2020 %	Ghi chú
1	2	3	4	5	6=5/4	7
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tr. đ	41.794	102.480	245,21	
	<i>Xây lắp</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>40.174</i>	<i>100.860</i>	<i>251,06</i>	
	<i>Doanh thu SXCN</i>	<i>Tr.đ</i>				
	<i>Doanh thu kinh doanh khác</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>1.620</i>	<i>1.620</i>	<i>100</i>	
2	Nộp ngân sách nhà nước	Tr. đ	1.494	3.562	238,4	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	268	1.623	302,80	
a	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	2,61	7,89	605,60	
b	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT	%	0,64	1,58	246,97	
4	Thu nhập bình quân đồng/người/ tháng	đ/ng/th	9.060.000	9.500.000	104,86	
5	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ (dự kiến)	%	0	8		
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	1.028	2.056	200	

C. Các biện pháp cụ thể:

Phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, gắn quyền lợi đi đôi với trách nhiệm và nghĩa vụ, coi trọng yếu tố con người, tiếp tục sắp xếp, bố trí đúng người, đúng việc và có chế độ đãi ngộ phù hợp, động viên khen thưởng kịp thời, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện một số cơ chế quản lý phù hợp với đặc điểm SXKD của Công ty.

1. Công tác quản lý Kinh tế - Kế hoạch:

a, Công tác chỉ đạo điều hành SXKD.

- + Tập trung chỉ đạo thi công hoàn thành đúng tiến độ các công trình:
 - ĐZ500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi (hoàn thành kế hoạch còn lại theo tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư)
 - ĐZ110kv đấu nối từ TBA220kv – TBA 110kv Gang thép (hoàn thành theo kế hoạch bàn giao mặt bằng của bên A)
 - Gói thầu 21TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lắc các đường dây 500kV (đăng ký cắt điện thi công hoàn thành trong tháng 2/2020)
 - Gói thầu số 04: Thi công xây lắp trạm biến áp 110kV và nhánh rẽ Lào Cai 2 (hoàn thành theo kế hoạch bàn giao mặt bằng của bên A)
 - Công trình: Nhà máy điện gió Phong Liễu - Hạng mục: Cung cấp Vật tư, Thi công xây dựng và lắp đặt ĐZ 35kV- ĐZ 110 kV Hà Đông - Sơn Tây (Hoàn bàn giao trước ngày 27/5/2021).

+ Triển khai tích cực thi công các công trình mới.

b, Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Triển khai kế hoạch xây dựng dự án điện mặt trời tại khuôn viên văn phòng công ty.
- Mua sắm, trang thiết bị, dụng cụ thi công phù hợp với nhu cầu hiện tại của đơn vị.

c. Công tác thị trường, đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, đấu thầu, phấn đấu để có đủ việc làm trong năm 2021, trực tiếp tham gia bằng hình thức quan hệ trực tiếp tại các chủ đầu tư nắm bắt thông tin, kế hoạch đấu thầu biết được nội dung yêu cầu của từng gói thầu đồng thời sử dụng năng lực của Tổng công ty (hoặc liên danh) để đấu thầu các dự án của ngành điện bao gồm các đường dây và Trạm biến áp từ 110kV đến 500kV đạt giá trị trên 50 tỷ.

d. Công tác thanh, quyết toán:

Quan tâm công tác lập hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu khối lượng hoàn thành giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình. Đẩy mạnh công tác lập phiếu giá thanh toán các công trình đã có hồ sơ nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành nhằm phục vụ công tác thu hồi vốn.

2. Công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình:

- Tiếp tục duy trì và làm tốt công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng công trình, tuyệt đối không để sai sót trong thi công phải phá đi làm lại. Nâng cao hơn nữa chất lượng lập hồ sơ nghiệm thu công trình, thực hiện việc thi công hoàn thành đến đâu tổ chức nghiệm thu đến đó, lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công công trình theo định hướng: Đúng, đủ, chính xác và kịp thời.

3. Công tác quản lý vật tư - xe máy:

- Nghiên cứu đầu tư trang thiết bị xe máy, dụng cụ thi công chuyên ngành xây lắp lưới điện hệ thống với quy mô và mức độ hợp lý để phục vụ sản xuất đảm bảo hiệu quả...

- Thực hiện đúng, đầy đủ theo nội dung qui chế quản lý xe máy đã được ban hành.

- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng vật tư - thiết bị đầy đủ, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công công trình trên tuyến và quyết toán vật tư các công trình thi công hoàn thành theo tiến độ quyết toán công trình.

- Tăng cường đưa công tác quản lý xe, máy vào nề nếp, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhân viên lái xe, sử dụng vận hành máy thi công.

- Thực hiện việc tuyển dụng thêm công nhân có trình độ phù hợp và có tinh thần trách nhiệm cao để tham gia quản lý, vận hành thiết bị xe máy.

4. Công tác tài chính:

- Tăng cường công tác quản lý tài chính theo đúng qui định nhà nước, Công ty, tích cực thu hồi vốn đáp ứng nhu cầu vốn SXKD.

- Lập phương án để trình các cấp có thẩm quyền xin phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ theo nội dung nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua.

5. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương.

- Tuyển dụng thêm 2 kỹ sư xây dựng và 2 kỹ sư điện có đầy đủ chứng chỉ giám sát và chứng chỉ chỉ huy trường công trường để phục vụ cho công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

- Tiếp tục tuyển dụng lao động phù hợp đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, nhân viên và người lao động.

- Thường xuyên duy trì chế độ đánh giá năng lực, chất lượng NLĐ theo định kỳ để có kế hoạch bố trí, sử dụng lao động hợp lý.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tiền lương sao cho tiền lương, tiền công phản ánh đúng hiệu quả công tác của cán bộ, công nhân viên và người lao động.

Các bản tổng hợp số liệu thuyết minh đính kèm báo cáo: Phụ lục: 01, 02, 03, 04

MỘT SỐ CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM, THỰC HIỆN 2020 VÀ KẾ HOẠCH 2021

Phụ lục 01:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ %		Ghi chú
						TH2020/KH 2020	KH 2021/TH 2020	
1	2	3	4	5	6	(5)/(4)	(6)/(5)	7
1	Vốn điều lệ	tr.đ	10.280	10.280	20.560	100	200	
2	Doanh thu và thu nhập khác (cần có phụ lục thuyết minh)		51.366	41.794	102.480	81,37	245,20	
2.1	Doanh thu xây lắp	"	50.000	40.174	100.860	80,35	251,06	
2.1.1	Trong đó: - HĐ với VNECO làm tổng B	"	26.825	10.547	5.455	39,32	51,72	
2.1.2	- HĐ với VNECO làm chủ đầu tư	"						
2.1.3	- HĐ với các đơn vị trong VNECO cho các dự án	"		3.394			-	
2.1.4	- HĐ với chủ đầu tư	"	23.175	26.233	95.405	113,20	363,68	
2.2	Doanh thu SXCN	"	0	0	0			
2.3	Doanh thu bán hàng, cho thuê kho bãi	"	473	563	563	119,03	100,00	
2.4	Doanh thu hoạt động tài chính	"	793	772	772	97,35	100,00	
2.5	Thu nhập khác	"	100	285	285	285,00	100,00	
3	Tổng chi phí	"	49.379	41.508	100.526	84,06	242,18	
3.1	Chi phí giá vốn	"	43.325	38.236	92.588	88,25	242,15	
3.2	Chi phí hoạt động tài chính	"	50	-273	(669)	(546,00)	245,20	
	- Trong đó: lãi vay	"		30,9	76			
3.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	5.955	3.416	8.291	57,36	242,71	
3.4	Chi phí bán hàng	"						
3.5	Chi phí khác	"	49	129,0	316	263,27	245,20	
4	Lợi nhuận trước thuế	"	1.987	285	1.954	14,34	685,70	
5	Lợi nhuận sau thuế	"	1.650	268	1.623	16,24	605,60	
6	Nộp ngân sách	"	3.381	1.494	3.562	44,19	238,40	
	Trong đó:	"						
	- Thuế giá trị gia tăng	"	2.713	1183	2.901	43,60	245,20	
	- Thuế thu nhập DN	"	337,5	17,5	331	5,19	1.891,43	
	- Thuế khác	"	330	333	330	101	99,10	
7	Số lao động bình quân	người	85	61	85	71,76	139,34	
8	Thu nhập bình quân đ/tháng	đồng	7.800.000	9.060.000	9.500.000	116,15	104,86	
9	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	10%	0%	8%	-		
10	Tỷ suất LN/Vốn		16,05%	2,61%	7,89%	16,24	302,80	
11	Tỷ suất LN/DT		3,21%	0,64%	1,58%	19,98	246,98	

BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH TRÚNG THẦU VÀ CHỈ ĐỊNH THẦU NĂM 2020

Phụ lục 02:

T T	Tên công trình	Chủ đầu tư	Giá trị hợp đồng	Quy mô công trình	Thời gian thực hiện
1.	Gói thầu 21TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lắc các đường dây 500kV	Truyền tải điện I	8.950.554.154	Sửa chữa lớn	Từ 04/08/2020 đến 05/12/2020
2.	Gói thầu 22TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lắc và xử lý khoảng cách pha - đất các đường dây 220kV	Truyền tải điện I	6.798.470.563	Sửa chữa lớn	Từ 08/08/2020 đến 08/11/2020
3	Gói thầu số 31TC.SCL2020: Sửa chữa tường rào và chống ngập úng - Trạm biến áp 220kV Vinh	Truyền tải điện I	5.366.753.714	Sửa chữa lớn	Từ 16/09/2020- 31/12/2020
4	Gói 2: Xây lắp đường dây 110kV- Dự án: Đường dây 110kV từ TBA 220kV Lưu Xá – TBA 110kV Gang Thép	Ban QLDA lưới điện-Tổng công ty điện lực miền Bắc	12.486.957.269	Xây dựng mới	Từ 27/04/2020 đến /05/2021
5	Gói thầu số 04: Thi công xây lắp trạm biến áp 110kV và nhánh rẽ Lào Cai 2	Ban QLDA lưới điện-Tổng công ty điện lực miền Bắc	15.876.643.582	Xây dựng mới	Từ 28/09/2020 đến / /2021
6	Công trình: Nhà máy điện gió Phong Liệt - Hạng mục: Cung cấp Vật tư, Thi công xây dựng và lắp đặt ĐZ 35kV	Công ty cổ phần Long Việt	35.453.850.702	Xây dựng mới	Từ 17/08/2020 đến 27/05/2021
	Cộng		84.933.229.984		

BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH BẢN GIAO TRỌNG NĂM 2020

Phụ lục 03

TT	Tên công trình	Quy mô công trình	Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT)	Chủ đầu tư	Thời gian ban giao công tính	Ghi chú
I	Công trình Xây lắp đường dây và trạm biến áp					
1	Công trình đường dây	Số km, số mạch				
1.1	Gói thầu 21TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lác các đường dây	Sửa chữa lớn	8.172.854.006	Truyền tải điện 1	05/12/2020	
1.2	Gói thầu 22TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lác và xử lý khoảng cách pha -đất các đường dây 220kV	Sửa chữa lớn	6.798.470.563	Truyền tải điện 1	08/11/2020	
1.3	Gói thầu số 31TC.SCL2020: Sửa chữa tường rào và chống ngập úng - Trạm biến áp 220kV Vinh	Sửa chữa lớn	5.366.753.714	Truyền tải điện 1	31/12/2020	
1.4	ĐZ110kV Hà Đông - Sơn Tây mạch 1 đóng điện giai đoạn cuối	Cài tạo nâng cấp	8.431.485.048		13/08/2020	
1.5	ĐZ110kV Hà Đông - Sơn Tây mạch 2.	Sửa chữa lớn	2.909.755.695		29/12/2020	
	Cộng		31.679.319.026			

CÁC CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP VÀ CÔNG TRÌNH MỚI, DỰ KIẾN THI CÔNG NĂM 2021

Phụ lục 04

TT	Tên công trình	Khối lượng (đơn vị thực hiện)	Tiến độ (đơn vị thực hiện)	Giá trị XL (đơn vị thực hiện)	Ghi chú
1	Khối lượng Tổng công ty			6.000.000.000	
a.	Công trình chuyển tiếp			0	
	ĐZ 500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi	Kéo dây 243 km dây AC			
	ĐZ 220kV Hải Dương - Phố Nối	488,78 tấn cột; 243 km dây AC			
	Treo dây mạch 2 ĐZ110kV Quỳnh Lưu - Diễn Châu - Cửa Lò	Đúc móng VT12A; 13A; 13B; 14A; 14B tháo hạ thay mới cột dây từ VT12A-20			
b.	Dự kiến công trình mới			6.000.000.000	
	Nhận thêm ĐZ 500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi	Dựng Cột, Kéo dây		6.000.000.000	
	Các công trình khác				
2	Các công trình đơn vị tự tìm kiếm			104.945.080.108	
a.	Công trình chuyển tiếp			54.945.080.108	
1	Gói thầu 21TC.SCL2020: Thi công các công trình Xử lý chống dây dẫn văng lác các đường dây 500kV	Nâng cột VT613 và 614 xử lý chống dây văng lác vào công trình ngoài hành lang KN 612-616 ĐZ500kv Nho Quan - Hà Tĩnh 1	Theo lịch cắt điện của PTC1	777.700.148	
2	Gói 2: Xây lắp đường dây 110kV- Dự án: Đường dây 110kV từ TBA 220kV Lưu Xá - TBA 110kV Gang	Toàn bộ khối lượng trong hợp đồng	Theo tiến độ giải phóng mặt bằng của chủ đầu	12.486.957.269	
	Gói thầu số 04: Thi công xây lắp trạm biến áp 110kV và nhánh rẽ Lào Cai 2	Toàn bộ khối lượng trong hợp đồng	Theo tiến độ giải phóng mặt bằng của chủ đầu	15.876.643.582	
	Công trình: Nhà máy điện gió Phong Liều - Hạng mục: Cung cấp Vật tư, Thi công xây dựng và lắp đặt ĐZ	Toàn bộ khối lượng còn lại trong HD	27/05/2021	25.803.779.109	
b.	Dự kiến công trình mới				
	Đơn vị tự tìm kiếm việc làm			50.000.000.000	
	CỘNG			110.945.080.108	

Vinh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020 KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG
NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 như sau:

PHẦN I:
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

I. Nhân sự trong HĐQT

Năm 2020 Hội đồng Quản trị Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm gồm:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| 1 - Ông Trần Văn Huy: | Chủ tịch HĐQT |
| 2 - Ông Hồ Hữu Phước: | Thành viên HĐQT |
| 3 - Ông Nguyễn Ngọc Ân: | Thành viên HĐQT |
| 4 - Ông Nguyễn Văn Bốn: | Thành viên HĐQT |
| 5 - Ông Nguyễn Thế Tam: | Thành viên HĐQT |

Trong 05 thành viên có 03 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty, 02 thành viên độc lập không tham gia quản lý điều hành trực tiếp tại Công ty, trong 02 thành viên độc lập có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 30% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4. Trong 03 thành viên giữ các chức vụ quản lý tại Công ty có 01 thành viên đại diện phần vốn của Tổng công ty CP Xây dựng điện Việt Nam với tỷ lệ 24,73% vốn điều lệ của Công ty CP Xây dựng điện VNECO4.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước ĐHĐCĐ về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

II. Tình hình hoạt động của HĐQT

Trong năm 2020, HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể đã chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành các hoạt động SXKD ổn định tình hình sản xuất, thực hiện công tác quản lý Công ty theo đúng điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Năm 2020 HĐQT đã thực hiện được một số nội dung sau:

1. Tổ chức 08 cuộc họp định kỳ và đột xuất để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia dự họp của Ban Kiểm soát.
2. Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư và các đơn vị hữu quan.
3. Tổ chức thực hiện thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, chỉ đạo thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 đúng theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
4. Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.



5. Ban hành các Quyết định bổ nhiệm các chức danh quản lý của Công ty nhiệm kỳ 2020-2021

6. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT,

7. HĐQT cùng với Ban Kiểm soát phối hợp để kiểm tra giám sát tình hình thực hiện SXKD của Công ty để duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Kết quả giám sát với Giám đốc Công ty:

+ Giám đốc điều hành SXKD đảm bảo an toàn về tài chính và bảo toàn vốn, thực hiện hoàn thành nghĩa vụ Nhà nước đầy đủ, kịp thời, kinh doanh có lợi nhuận. Trong năm 2020 là năm gặp rất nhiều khó khăn bởi chịu ảnh hưởng của dịch COVID – 19, bão lũ Miền Trung hoành hành liên tục nhưng Giám đốc đã chỉ đạo tích cực tìm kiếm được nhiều việc làm cho doanh nghiệp, có công việc làm gối đầu của 2020 chuyển sang năm 2021 gần 55 tỷ đồng

+ Giám đốc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc điều hành SXKD, Báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện SXKD, tình hình tài chính của Công ty trong các cuộc họp của HĐQT.

+ Giám đốc đã thực hiện đúng quy định về thực hiện các chế độ: BHXH, BHYT, BHTN, bảo hộ lao động, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cũng như mọi chế độ khác như thi nâng bậc, xét nâng lương thăm hỏi động viên kịp thời...v...v... cho người lao động. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, đầu thầu cạnh tranh gay gắt đơn giá trung thầu thấp... dịch bệnh mưa bão liên tục thường xuyên làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD cho nên trong năm 2020 Công ty không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận mà ĐHĐCĐ đã giao trong năm 2020. Nhưng năm 2020 công tác tìm kiếm công ăn việc làm đảm bảo cho người lao động (đạt trên 81% kế hoạch), đặc biệt đảm bảo thu nhập cho người lao động.

+ Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện triển khai đầy đủ kịp thời các nghị quyết và quyết định của HĐQT đã đề ra như: Cải tạo văn phòng làm việc, san sửa mặt bằng trong khu vực Công ty để cho thuê nhằm tăng thêm thu nhập, đầu tư thiết bị, dụng cụ thi công rải kéo dây trên không để đáp ứng nhu cầu SXKD trong giai đoạn mới và đầu tư mua mới xe con để phục vụ SXKD.

+ HĐQT đánh giá cao năng lực điều hành của Giám đốc trong việc thực hiện sắp xếp bố trí nguồn nhân lực, củng cố năng lực đầu thầu, mở rộng thị trường và chủ động trong mọi công tác thi công.

9. Trong năm 2020 HĐQT chưa kiểm tra thường xuyên để chỉ đạo Giám đốc, Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch đặt ra để điều chỉnh kịp thời

III. Một số chỉ tiêu chính và kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019

1. Các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ TH 2020/KH 2020 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đ	41.793	51.366	81,36
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	268	1.650	16,24
3	Tỷ lệ cổ tức /vốn Điều lệ (dự kiến)	%	0	12	
4	Vốn Điều lệ	Tr.đ	10.280	10.280	100,00

2. Phân phối lợi nhuận 2019: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận 2019 theo đúng Điều lệ của Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã đề ra.

3. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2020 với số tiền là: 102.200.000 đồng.

4. Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.



**PHẦN II:
KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2021**

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông đề ra, tăng cường công tác quản lý, tiếp tục nâng cao năng lực quản lý tài chính và các mặt quản lý khác để đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả.
2. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
3. Sửa đổi bổ sung các Quy chế đã ban hành để phù hợp với quá trình hoạt động SXKD của Công ty và quy định của nhà nước hiện hành.
4. Thực hiện các chức năng quản trị, giám sát bộ máy quản lý và điều hành hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác,
5. Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty, đồng thời cũng chỉ đạo Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ, cá nhân yếu kém không hoàn thành nhiệm vụ được phân công và bố trí sắp xếp cơ cấu lao động trong từng tổ SX để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thi công ngày các phát triển cả chiều rộng và chiều sâu.
6. Nghiên cứu xem xét để đầu tư mở rộng thêm ngành nghề để Công ty ngày càng phát triển bền vững.
7. Trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua lập phương án đầu tư tại khu đất của Công ty khoảng 5.000 m2 theo hướng khai thác đầu tư căn hộ, chung cư (nếu các cấp chính quyền cho phép) hoặc đầu tư kho bãi cho thuê kết hợp làm dự án điện mặt trời áp mái công suất gần 1 MW
8. Trên cơ sở NQ được ĐHĐCĐ thông qua, tiến hành lập phương án trình các cơ quan có thẩm quyền về phát hành tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ 1:1
9. Nghiên cứu, xem xét lập phương án đầu tư bất động sản và xây dựng nhà xưởng mới để liên kết kinh doanh và cho thuê.
10. Một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch SXKD năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ KH 2021/TH 2020 (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đ	41.793	102.480	245,2
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	268	1.623	605,6
3	Tỷ lệ cổ tức /vốn Điều lệ (dự kiến)	%		8	
4	Vốn Điều lệ	Tr.đ	10.280	20.560	200,00

Trên đây là một số nội dung chính về hoạt động của HĐQT năm 2020 và nhiệm vụ chủ yếu của HĐQT Công ty CP Xây dựng điện VNECO4 trong năm 2021.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt.
Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.
Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN VĂN HUY

TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO4

197- Đ. Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vĩnh - T.P Vinh - T. Nghệ An
Tel: (0238) 3531065; Fax: (0238) 3853433; Website: vneco4.com.vn

BÁO CÁO

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020 TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2020, số liệu đã được Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh kiểm toán đã được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra
- Căn cứ Điều lệ của Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 02 năm 2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ban hành ngày 27 tháng 04 năm 2018
- Căn cứ biên bản họp HĐQT ngày tháng 03 năm 2021
- Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức theo kết quả đạt được năm 2020 như sau:

I- PHÂN THỨ NHẤT

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

A-Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu tài sản	Mã số	TM	Số cuối kỳ (31/12/2020)	Số đầu kỳ (01/01/2020)
A.TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		50.167.268.710	21.483.325.307
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	8.813.769.033	9.242.806.699
1. Tiền	111		4.742.158.171	970.948.080
2. Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi)	112		4.071.610.862	8.271.858.619
II Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	3.650.275.259	452.856.240
1. Chứng khoán kinh doanh	121		1.950.812.606	1.950.812.606
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(1.192.940.086)	(1.479.956.366)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		2.892.402.739	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.759.896.646	11.188.625.283
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	21.545.897.244	8.997.202.974
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	1.888.967.063	
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	4.459.983.295	2.326.373.265
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(134.950.956)	(134.950.956)
IV. Hàng tồn kho	140		9.834.967.270	561.520.912

1. Hàng tồn kho	141	4.7	9.834.967.270	561.520.912
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		108.360.502	37.516.173
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.8	108.360.502	37.516.173
2. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	153			
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		9.606.087.235	4.701.880.470
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220		2.220.038.196	2.039.836.412
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	2.220.038.196	2.039.836.412
- Nguyên giá	222		10.068.318.950	9.865.844.132
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(7.848.280.754)	(7.826.007.720)
2. Tài sản cố định vô hình	227			
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		3.800.864.084	
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.10	3.800.864.084	
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		2.380.952.381	2.380.952.381
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	4.2	2.380.952.381	2.380.952.381
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.204.232.574	281.091.677
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	1.204.232.574	281.091.677
2. Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		59.773.355.945	26.185.205.777
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		45.032.793.653	11.219.549.219
I. Nợ ngắn hạn	310		44.537.453.337	10.736.233.905
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	13.964.060.690	2.256.535.970
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	12.136.088.082	970.152.056
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	344.265.385	826.700.959
4. Phải trả người lao động	314		4.606.538.872	3.366.249.833
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.14	5.599.927.138	337.641.389
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.15	2.261.832.109	1.162.895.373
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		3.800.190.833	
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.17	579.313.884	390.203.141
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.245.236.344	1.245.855.184
II. Nợ dài hạn	330		495.340.316	483.315.314
1. Phải trả người bán dài hạn	331			
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	4.15	495.340.316	483.315.314
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		14.740.562.292	14.965.656.558
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		10.280.000.000	10.280.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	411a		10.280.000.000	10.280.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.916.544.618	3.900.797.106
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		275.689.905	259.942.393
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		268.327.769	524.917.059
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a			
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		268.327.769	524.917.059
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		59.773.355.945	26.185.205.777



B- Kết quả kinh doanh năm 2020

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Đơn vị tính: Đồng	
			Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	40.736.153.212	20.998.748.893
2. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	772.451.293	721.370.596
3. Thu nhập khác	31	5.6	284.660.856	680.693.063
4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	50		285.839.664	685.329.873
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.9	17.511.895	160.412.814
6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		268.327.769	524.917.059
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.5	261	431

II- PHẦN THỨ HAI
Phân phối lợi nhuận năm 2020 (dự kiến)

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	268.327.769
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	268.327.769
II	Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế: II=I+2	85.864.885
1	<i>Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: (I=a+b+c+d+e)</i>	85.864.885
a	<i>Quỹ Đầu tư phát triển (0% lợi nhuận sau thuế)</i>	0
b	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% lợi nhuận sau thuế)</i>	13.416.388
c	<i>Quỹ Khen thưởng (10% lợi nhuận sau thuế)</i>	26.832.777
d	<i>Quỹ Phúc lợi (12% lợi nhuận sau thuế)</i>	32.199.332
e	<i>Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (5% lợi nhuận sau thuế)</i>	13.416.388
2	<i>Trả cổ tức cho các cổ đông 0%/vốn điều lệ (Dự kiến)</i>	0
III	Lợi nhuận để lại: III=I-II	182.462.884

Kính trình ĐHCĐ xem xét và quyết định!

Vinh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Ch*



TRẦN VĂN HUY

Vinh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Về mức thù lao của thành viên HĐQT,
Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

1. Năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên, 01 Thư ký Công ty. Thù lao trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty đã chi 102.200.000 đồng:

Trong đó:

- + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: 1.500.000 đồng/tháng;
- + Mức thù lao thành viên HĐQT: 1.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Trưởng BKS chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng
- + Mức thù lao thành viên BKS : 800.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Thư ký Công ty: 800.000 đồng/tháng

2. Năm 2021 Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức thù lao đối với HĐQT, BKS và thư ký Công ty như sau:

- + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng;
- + Mức thù lao thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Trưởng BKS chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng
- + Mức thù lao thành viên BKS : 1.000.000 đồng/tháng/người
- + Mức thù lao Thư ký Công ty: 800.000 đồng/tháng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN HUY

Vinh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính
6 tháng đầu năm 2021 và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Xây dựng điện VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 /2014 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực ngày 01/01/2022;

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XD điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/02/2011 đã được sửa đổi bổ sung thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ban hành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty:

1. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Thành Phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh miền Trung
3. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế IFC.

Các đơn vị kiểm toán nêu trên có đầy đủ năng lực, uy tín và kinh nghiệm, có cấp phép hoạt động hành nghề hợp pháp và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, quyết định.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Ch*



TRẦN VĂN HUY

Vinh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ Năm 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XD ĐIỆN VNECO4.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010; Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP XD điện VNECO4.
- Căn cứ theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty năm 2021 và các năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất và đồng ý thông qua Phương án phát hành **1.028.000** (Một triệu không trăm hai tám ngàn) cổ phiếu (mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu), để tăng vốn điều lệ của Công ty từ **10.280.000.000đ** (Mười tỷ, hai trăm tám mươi triệu đồng chẵn) lên **20.560.000.000** (Hai mươi tỷ, năm trăm sáu mươi triệu đồng chẵn), cụ thể như sau:

Phát hành **1.028.000** (Một triệu không trăm hai tám ngàn) cổ phiếu, mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ, phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1, Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền mua, 1 quyền mua sẽ được quyền mua 1 cổ phiếu phát hành thêm.

(Đính kèm Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ chi tiết)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM NHÓM NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA TCT
GIÁM ĐỐC CÔNG TY VNECO 4



HỒ HỮU PHƯỚC

Vinh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

**PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

(Kèm theo tờ trình số /TTr-VNECO4-HĐQT ngày tháng 03 năm 2021 của HĐQT)

I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN

1.1- Đặc điểm tình hình hiện tại của Công ty:

Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là: 14,740 tỷ đồng bằng 24,7% tổng tài sản của Công ty ghi trên Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán. Trong đó vốn Điều lệ hiện tại 10,280 tỷ đồng. Năm 2021 kế hoạch doanh thu đặt ra: 102 tỷ đồng, các năm sau kế hoạch đặt ra tăng hơn so với năm trước liền kề là 10-12% kể từ 2021 đến 2025. Do đó vốn phục vụ SXKD hàng năm phải vay các tổ chức tín dụng ngày càng tăng.

Để nâng cao phát huy tiềm năng trong khuôn viên diện tích của công ty hơn 12.000 m², Công ty có kế hoạch đầu tư điện năng lượng mặt trời áp mái, nhà xưởng...muốn vậy cần phải có vốn đầu tư.

Để nâng cao năng lực SXKD năm 2021 Công ty tiến hành đầu tư trang thiết bị, CCDC thi công.... muốn vậy Công ty cần bổ sung vốn để đáp ứng nhu cầu đặt ra. Một trong những cách tăng vốn đó là phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.

1.2- Mục đích phát hành và sự cần thiết tăng vốn Điều lệ:

- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm thu hút thêm vốn từ bên ngoài và tận dụng thế mạnh của các nhà đầu tư.

- Tăng vốn Điều lệ giúp Công ty nâng cao khả năng tài chính, tăng quy mô vốn, từ đó làm năng lực tài chính được cải thiện, giảm áp lực từ nguồn vốn vay tín dụng và chủ động một phần tài chính phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Đầu tư Thiết bị, Công cụ dụng cụ thi công để kéo rải căng dây không chạm đất (mới 10%) với tổng mức đầu tư 3,59 tỷ đồng.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1- Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty CP XD điện VNECO4.

2- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

3- Mệnh giá: 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu.

4- Giá chào bán: 12.000 đến 15.000 đồng/cổ phiếu.

5- Số lượng cổ phiếu chào bán: 1.028.000 cổ phiếu.

6- Tỷ lệ vốn tăng thêm so với vốn điều lệ hiện hữu: 100%

7- Giá trị cổ phiếu phát hành thêm tính theo mệnh giá: 10.280.000.000 đồng

8- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 20.560.000.000 đồng.

9- Thời gian dự kiến chào bán: Sau khi thực hiện xong các thủ tục nội bộ theo quy định của pháp luật được ĐHĐCĐ thông qua và việc chào bán cổ phiếu sẽ được tiến hành sau khi nhận được sự chấp nhận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Dự kiến hoàn thành trong năm



2021, thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

10- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo giá chào bán dự kiến: 12.336.000.000 đồng đến 15.420.000.000 đồng (Giá chào bán này sẽ được chuẩn xác lại tại thời điểm giá cổ phiếu của VE4 đang lưu hành trên thị trường)

11 – Phương thức phát hành: Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

11- Tỷ lệ thực hiện: 1:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu cũ sẽ được nhận 1 quyền mua, 1 quyền mua sẽ được quyền mua 1 cổ phiếu phát hành thêm).

12- Phương án làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết (nếu có).

+ Phương án làm tròn cổ phiếu: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phiếu.

+ Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết (nếu có): Cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn đến hàng đơn vị và cổ phiếu không bán hết do hết thời hạn đăng ký mua cổ phiếu dành cho cổ đông hiện hữu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện đăng ký mua sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định phân phối cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

13- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

3.1. Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần đại chúng cho cổ đông hiện hữu nêu trên của Công ty dự kiến là 15.420.000.000 đồng (Mười lăm tỷ, bốn trăm hai mươi triệu đồng chẵn) sẽ được dùng để bổ sung vốn hoạt động kinh doanh. Tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu vốn của Công ty.

3.2. Nhu cầu vốn tối thiểu cần thu từ đợt chào bán: Để phục vụ cho hoạt động kinh doanh, Công ty xác định nhu cầu vốn tối thiểu cần huy động từ đợt chào bán này là: 15.420.000.000 đồng. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến. Để đảm bảo nhu cầu vốn cho mục đích hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty xúc tiến thực hiện việc xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại. Bên cạnh đó, Công ty sẽ ký kết một số hợp đồng tín dụng với một số ngân hàng nhằm đảm bảo nguồn vốn để kinh doanh. Tùy thuộc vào kết quả đợt phát hành và thị trường, Công ty sẽ thực hiện vay vốn để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.

3.3. Ủy quyền cho HĐQT lập, phân bổ chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, lập kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành theo chủ trương của ĐHĐCĐ; chủ động việc điều chỉnh phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho các hoạt động SXKD của Công ty tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội thị trường trên cơ sở cân đối tiền thu được từ đợt phát hành để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và kế hoạch phát triển bền vững của Công ty.

IV. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể:

1- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận;



2- Lựa chọn thời điểm thích hợp, phù hợp với tình hình thực tế kinh doanh của Công ty để thực hiện các thủ tục liên quan tới việc tăng vốn Điều lệ. Triển khai phương án phát hành, quyết định, xây dựng, thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết theo đúng các quy định hiện hành. Xây dựng và giải thích hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị cho phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.

3- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện việc phát hành cổ phiếu.

4- Chủ động thực hiện thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn Điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

5- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

6- Lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

8- Các nội dung khác theo phương án phát hành này và tất cả các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu nhưng phải tuân thủ về thủ tục theo quy định của Nhà nước liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông cũng như Công ty.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc, lựa chọn đơn vị tư vấn và quyết định thời điểm phát hành, triển khai các thủ tục thực hiện phương án phát hành nêu trên trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN HUY



Vinh, ngày 22 tháng 04 năm 2021

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2018 ngày 27/04/2018;
- Căn cứ vào Biên bản họp số 01/2021/BB/ĐHĐCĐ-VNECO4 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO4 được tiến hành vào ngày 22/04/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM với các chỉ tiêu như sau :

Tổng doanh thu, thu nhập:	41.793.265.361 đồng
Lợi nhuận sau thuế:	268.327.769 đồng

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 :	268.327.769 đồng
- Trích lập các quỹ:	85.864.885 đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển (0% lợi nhuận sau thuế):	0 đồng
+ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% lợi nhuận sau thuế):	13.416.388 đồng
+ Quỹ khen thưởng (10% lợi nhuận sau thuế):	26.832.777 đồng
+ Quỹ phúc lợi (12% lợi nhuận sau thuế):	32.199.332 đồng
+ Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành(5% lợi nhuận sau thuế):	13.416.388 đồng
- Trả cổ tức cho các cổ đông (0%/ vốn điều lệ):	0 đồng

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu, thu nhập:	102.480.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	1.623.000.000 đồng
- Cổ tức/vốn điều lệ:	8%

Điều 5: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Điều 6: Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2021 như sau:

- Mức thù lao Chủ tịch HĐQT:	3.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao Thành viên HĐQT:	2.000.000 đồng/tháng/người
- Mức thu nhập Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:	3.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao Thành viên Ban kiểm soát:	1.000.000 đồng/tháng/người
- Mức thù lao Thư ký Công ty:	800.000 đồng/tháng

Điều 7: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thống nhất và đồng ý thông qua phương án phát hành **1.028.000** (Một triệu không trăm hai tám ngàn) cổ phiếu (mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu), để tăng vốn điều lệ của Công ty từ **10.280.000.000đ** (Mười tỷ, hai trăm tám mươi triệu đồng chẵn) lên **20.560.000.000** (Hai mươi tỷ, năm trăm sáu mươi triệu đồng chẵn), cụ thể như sau:

Phát hành **1.028.000** (Một triệu không trăm hai tám ngàn) cổ phiếu, mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ, phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền mua, 1 quyền mua sẽ được quyền mua 1 cổ phiếu phát hành thêm.

Điều 8: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 22/04/2021. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4
CHỦ TỌA